UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1682 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 18 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh Nhiệm vụ lập điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán chi phí lập điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000;

Căn cứ Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh Nhiệm vụ và dự toán chi phí lập điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000 ;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 135/TTr-SXD ngày 11/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Nhiệm vụ lập điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình đến năm 2035 như sau:

1. Điều chỉnh về quy mô diện tích

- Điều chỉnh giảm quy mô diện tích lập quy hoạch từ 6.590 ha xuống 6.396 ha (giảm 194 ha do phần diện tích thuộc xã Tú Đoạn nằm trong ranh giới quy

hoạch thị trấn Na Dương đã được sáp nhập vào ranh giới điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Lộc Bình).

2. Kinh phí dự toán sau điều chỉnh: 5.404.386.794 đồng

3. Điều chỉnh về thời gian thực hiện: 03 tháng kể từ ngày phê duyệt điều chỉnh Nhiệm vụ quy hoạch.

Điều 2. Các nội dung khác tại Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn không thay đổi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Lộc Bình và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT (HVTr)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

PHỤ LỤC 1
BẢNG CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT
(Kèm theo Quyết định số 1682/ QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND tỉnh)

Bảng chỉ tiêu kinh tế kỹ thật chủ yếu: (theo tiêu chuẩn đô thị loại IV)

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Quy hoạch	
			2025	2035
I	Dân số (toàn thị trấn)	Người	21.500	25.500
II	Đất đai			
1	Tổng diện tích tự nhiên T.trấn	ha	6.396	6.396
2	Tổng đất quy hoạch đô thị	ha	1.778	4.131
2.1	Đất dân dụng	ha	297	460
	Bình quân	m^2 /người	138	180
2.2	Đất ngoài dân dụng	ha	1.480	3.670
III	Hạ tầng kỹ thuật			
1	Tỷ lệ đất giao thông	%/đất XD	>18	>18
2	Cấp nước sinh hoạt	L/ng.ng.đ	100	120
3	Cấp điện sinh hoạt	W/người	200	330
4	Thoát nước - VSMT			
4.1	Thoát nước bẩn	L/ng.ng.đ	100	120
4.2	Rác thải	Kg/ng.ng.	0,9	0,9